TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **05**/2022/HS-PT

Ngày 14 - 6 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Quang.

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Phương;

Ông Trần V Trung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Ngọc Lâm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Trần Cúc Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2022 tại Phòng xét xử số 01 - Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị, xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2022/HS-PT ngày 20/5/2022 đối với bị cáo Trần Quốc V, do có kháng cáo của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2022/HSST ngày 29 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị.

Bị cáo có kháng cáo:

Trần Quốc V, sinh ngày 02/01/1989, tại tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Thôn B, xã L, huyện T, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: V Nam; con ông Trần Minh T (đã chết) và bà Trần Thị T; có vợ là Hồ Thị T và có 02 con, con lớn sinh năm 2017 và con nhỏ sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; có mặt.

** Những người tham gia tố tụng khác có kháng cáo:*

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Bà Nguyễn Thị H (*mẹ của anh Trần Quốc Q*); nơi cư trú: thôn D, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình (*văn bản ủy quyền ngày 08/10/2021 và ngày 05/11/2021*); có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ ngày 23/9/2021, Trần Quốc V (*có Giấy phép lái xe hạng C*) điều khiển xe ô tô biển kiểm soát (BKS) 73C-061.78 chở theo anh Trần Quốc Q ngồi bên ghế phụ của xe lưu thông trên Quốc lộ 1A theo hướng Bắc - Nam. Khi đến Km 746 + 900 thuộc địa phận thôn H, xã C, huyện G, tỉnh Quảng Trị, do V thiếu chú ý, quan sát nên không nhìn thấy xe ô tô BKS 29H-745.07, kéo theo sơ mi rơ moóc BKS 29R-058.76 do anh Mai Văn P điều khiển lưu thông cùng chiều phía trước, xe đang giảm tốc độ, bật tín hiệu chuyển hướng vào làn đường thô sơ bên phải. Khi V phát hiện có xe ô tô phía trước thì khoảng cách quá gần nên không xử lý kịp dẫn đến phần đầu bên phải xe ô tô BKS 73C-061.78 do V điều khiển va chạm vào phía sau bên trái thùng Container của sơ mi rơ moóc BKS 29R-058.76, khiến đầu xe bên phải xe ô tô BKS 73C-061.78 bị móp lún, ép về phía sau vào vị trí anh Q đang ngồi, làm anh Q tử vong, hai xe bị hư hỏng.

Tại Kết luận giám định số: 1014/KLGĐ-PC09 ngày 08/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: "*Nguyên nhân chết của anh Trần Quốc Q: Đa chấn thương"*.

Tại Kết luận giám định số: 1049/KLGĐ-PC09 ngày 22/10/2021 Của Phòng KTHS Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: "*Vị trí va chạm giữa sơ mi rơ moóc BKS 29R-058.76 được kéo bởi xe ô tô đầu kéo BKS 29H-745.07 với xe ô tô BKS 73C-061.78 trong vụ tai nạn giao thông trên là: phần phía trước bên phải đầu xe ô tô BKS 73C-061.78 gồm các bộ phận cản trước, mặt nạ, kính chắn gió, đầu mút khung kim loại giá đỡ ca bin va chạm với phần phía sau bên trái sơ mi rơ moóc BKS 29R-058.76 gồm các bộ phận thùng xe, cụm đèn tín hiệu, cản sau, dè chắn bùn, lốp ngoài.*

- Vị trí va chạm đầu tiên trên hiện trường giữa hai phương tiện là khu vực đám mảnh vỡ nhựa (dấu vết đánh số 3 được mô tả trong hồ sơ khám nghiệm hiện trường) thuộc làn đường giữa trên phần đường có hướng đi Bắc - Nam.

- Xe ô tô BKS 73C - 061.78 tác động vào sơ mi rơ moóc BKS 29R - 058.76 được kéo bởi xe ô tô đầu kéo BKS 29H - 745.07 theo chiều hướng từ sau tới trước, trong trạng thái hai phương tiện đang chuyển động cùng chiều.

- Không đủ cơ sở để kết luận tốc độ của xe ô tô BKS 73C - 061.78 và xe ô tô đầu kéo BKS 29H - 745.07 kéo theo sơ mi rơ moóc BKS 29R - 058.76 liền trước khi xảy ra tai nạn".

Tại Kết luận giám định số: 1034/KLGĐ-PC09 ngày 14/10/2021 của Phòng KTHS Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: "*Tốc độ lớn nhất của xe ô tô BKS 73C-061.78 liền trước khi xảy ra tai nạn là 43 km/h".*

Tại Kết luận giám định số: 1035/KLGĐ-PC09 ngày 14/10/2021 của Phòng KTHS Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: "*Tốc độ lớn nhất của xe ô tô BKS 29H-745.07 kéo theo sơ mi rơ moóc BKS 29R - 058.76 liền trước khi xảy ra tai nạn là 14 km/h".*

Tại Kết luận định giá tài sản số: 34/KL-ĐGTS ngày 20/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Gio Linh kết luận: "*Trị giá thay thế các bộ phận hư hỏng do tai nạn giao thông của xe ô tô BKS 73C – 061.78 tại thời điểm ngày 23/9/2021 là 141.400.00 đồng".*

Tại Kết luận định giá tài sản số: 35/KL-ĐGTS ngày 20/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Gio Linh kết luận: *"Trị giá thay thế, sửa chữa của những bộ phận hư hỏng do tai nạn giao thông của xe ô tô BKS 29H-745.07 kéo theo sơ mi rơ moóc BKS 29R-058.76 tại thời điểm ngày 23/9/2021 là 6.300.000 đồng".*

Bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2022/HS-ST ngày 29/3/2022 của Toà án nhân dân huyện Gio Linh đã quyết định: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 và khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

1. Về tội danh: Bị cáo Trần Quốc V phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Quốc V 12 *(Mười hai)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 *(Hai mươi bốn)* tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/3/2022).

Ngoài ra, Toà án cấp sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 12/4/2022 bị cáo Trần Quốc V kháng cáo giảm nhẹ hình phạt từ 12 tháng tù treo sang mức phạt tiền với lý do: Bị cáo chẳng may gây ra tại nạn làm người thân chết là rất đau lòng, bản thân rất ân hận và ám ảnh; bị cáo và gia đình đã vay mượn để đền bù dân sự cho gia đình bị hại; hoàn cảnh gia đình bị cáo hiện tại rất khó khăn, là

lao động chính trong gia đình, vợ thường xuyên đau ốm, con còn nhỏ trong độ tuổi ăn học trong khi đó hàng tháng bị cáo phải cấp dưỡng nuôi con cho bị hại theo thỏa thuận; bị cáo luôn chấp hành tốt pháp luật, không có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội; đại diện hợp pháp của bị hại cũng đã có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Ngày 12/4/2022 bà Nguyễn Thị H là người đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo với lý do: Hình phạt mà cấp sơ thẩm tuyên đối với bị cáo là quá nặng; về trách nhiệm dân sự bị cáo đã đền bù đầy đủ theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Quốc V và kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại bà Nguyễn Thị H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Quốc V và người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Nguyễn Thị H phù hợp với các Điều 331, 333 BLTTHS về chủ thể và thời hạn kháng cáo nên Hội đồng xét xử phúc thẩm xét kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội: Khoảng 04 giờ 00 phút ngày 23/9/2021, bị cáo Trần Quốc V điều khiển xe ô tô BKS 73C-061.78 lưu thông trên đường Quốc Lộ 1A theo hướng Bắc - Nam; khi đến Km 746 + 900 thuộc địa phận thôn H, xã C, huyện G, tỉnh Quảng Trị do thiếu quan sát, chú ý và không giữ khoảng cánh an toàn đối với xe ô tô BKS 29H-745.07, kéo theo sơ mi rơ moóc BKS 29R-058.76 do anh Mai Văn P điều khiển lưu thông cùng chiều nên đã gây ra tại nạn. Hậu quả làm anh Trần Quốc Q đang ngồi bên ghế phụ của xe ô tô BKS 73C-061.78 bị cáo tử vong. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội: *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại:

Hội đồng xét xử thấy rằng, Toà án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bồi thường thiệt hại quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS; ngoài ra còn áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2

Điều 51 BLHS là gia đình bị cáo khó khăn, đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Thấy rằng, trong vụ án này lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo, hậu quả làm 01 người chết nên việc người đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại Điều 29 BLHS là không có căn cứ và chưa đảm bảo công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm trong tình hình tai nạn giao thông ngày càng nghiêm trọng trong giai đoạn hiện nay.

Tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo V cung cấp giấy thỏa thuận thể hiện bị cáo tiếp tục bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 50.000.000 đồng. HĐXX thấy rằng, việc bị cáo tiếp tục bồi thường là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS và đã được cấp sơ thẩm áp dụng. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ sang phạt tiền nhưng nội dung đơn kháng cáo của bị cáo lại nêu lý do gia đình có hoàn khó khăn và có xác nhận của chính quyền địa phương.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đến hoàn cảnh gia đình cũng như nhân thân bị cáo để cho bị cáo được hưởng án treo là thể hiện tính nhân đạo và khoan hồng của pháp luật. Vì vậy, không có cơ sở để giảm nhẹ hình phạt như kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại.

[4]. Về xử lý vật chứng: Bản án sơ thẩm không cấm bị cáo hành nghề lái xe nên cần trả lại Giấy phép lái xe cho bị cáo.

[5]. Về án phí: Kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Trần Quốc V phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo luật định. Người đại diện hợp pháp của bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Quốc V và kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại bà Nguyễn Thị H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 và khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Trần Quốc V**: **12** (*Mười hai*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **24** (*Hai mươi bốn*) tháng về tội: "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Quốc V cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện T, tỉnh Quảng Bình

giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS. Trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe số/No: 440118000486, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình ngày 12/3/2019 cấp cho Trần Quốc V (*bị cáo Trần Quốc V đã nhận lại Giấy phép lái xe theo biên bản giao nhận ngày 14/6/2022*)

4. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Quốc V phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- TAND huyện Gio Linh (02 bản);
- Công an huyện Gio Linh;
- VKSND huyện Gio Linh;
- Chi cục THADS huyện Gio Linh;
- UBND xã Liên Trường;
- Bị cáo, NTGTT;
- Phòng KTNV & THA;
- Lưu: Hồ sơ, Tổ HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hồng Quang